

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định bố trí công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Chỉ thị số 35/CT-UBND ngày 08/9/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 985/TTr-STTTT ngày 4/9/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

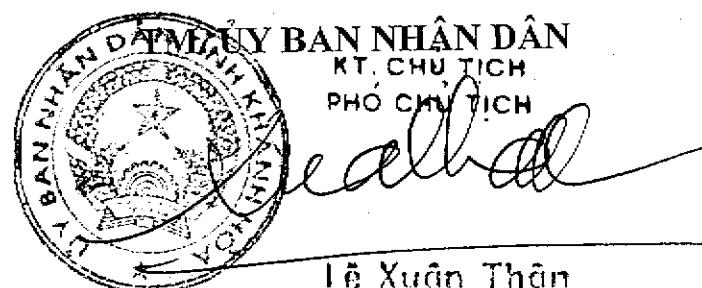
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Quy định bố trí công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 125/2002/QĐ-UB ngày 18/11/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tuyển dụng và bố trí cán bộ tin học chuyên trách trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TT&TT (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN, QP



QUY ĐỊNH

Bố trí công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3026/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc bố trí công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa.
2. Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước sử dụng công chức, viên chức nêu tại Khoản 1 Điều này.

Điều 3. Tiêu chuẩn của công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin

1. Về phẩm chất chính trị

a) Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có thái độ làm việc tận tụy, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Có tinh thần học tập, cầu tiến; có ý thức rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức, lối sống.

2. Về trình độ chuyên môn

a) Các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện: Tốt nghiệp đại học chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên; tốt nghiệp cao đẳng công nghệ thông tin trở lên đối với công chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin làm việc tại 2 huyện miền núi Khánh Sơn, Khánh Vĩnh và huyện đảo Trường Sa.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã: Công chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin cấp xã là công chức Văn hóa - Xã hội; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ về thông tin và truyền thông.

Điều 4. Quyền lợi của công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin

- Được tạo điều kiện làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Được tạo điều kiện tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng công nghệ thông tin theo các chương trình, kế hoạch của tỉnh.
- Được vận dụng cho hưởng chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm như làm công tác lưu trữ với hệ số phụ cấp 0,2 so với mức lương tối thiểu chung. Nguồn kinh phí chi trả chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm này được thực hiện theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Mục II Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức.
- Khuyến khích các cơ quan áp dụng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ khác dành cho công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp điều kiện thực tế của cơ quan.

Chương II BỘ TRÍ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CHUYÊN TRÁCH VỀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Điều 5. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan sử dụng công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin

- Ưu tiên bố trí đủ công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin, phù hợp với kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan quản lý công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức.
- Trên cơ sở nhiệm vụ cơ bản của công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin được quy định tại Điều 6 Quy định này, Thủ trưởng cơ quan quy định cụ thể nhiệm vụ của công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp tình hình thực tế của cơ quan. Ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin và gửi Quyết định này về Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp.
- Tạo điều kiện cho công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin tham gia đầy đủ các đợt tập huấn về công nghệ thông tin do cơ quan quản lý chuyên ngành, cơ quan cấp trên tổ chức hoặc cử đi đào tạo nghiệp vụ theo các chương trình phù hợp.
- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát và đánh giá kết quả, hiệu quả hoạt động của công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin đối với các nhiệm vụ được giao và xét khen thưởng đối với công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin có thành tích xuất sắc trong việc thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan.

Điều 6. Nhiệm vụ cơ bản của công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin

- Công tác tham mưu:

a) Về xây dựng các văn bản để quản lý và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan, gồm:

- Quy định quản lý, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống mạng máy tính của cơ quan, gồm các nội dung quy định về:

+ Quản lý và sử dụng thiết bị công nghệ thông tin của cơ quan;

+ Quản lý và sử dụng các hệ thống thông tin trong cơ quan: Thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử, trang thông tin điện tử, các ứng dụng chuyên ngành, ...;

+ Quản lý và sử dụng chứng thư số chuyên dùng;

+ Các quy định về đảm bảo an toàn thông tin số;

+ Các quy định khác có liên quan.

- Quy chế làm việc của Ban biên tập trang thông tin điện tử của cơ quan.

- Chế độ nhuận bút cho tin, bài đăng trên trang thông tin điện tử của cơ quan.

- Các quy chế, quy định khác phù hợp thực tế của cơ quan để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính.

b) Tổ chức phổ biến, triển khai các quy định của pháp luật trong lĩnh vực công nghệ thông tin trong phạm vi cơ quan.

c) Xây dựng kế hoạch hàng năm về ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan; việc thực hiện các chương trình, kế hoạch và dự án ứng dụng công nghệ thông tin đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát toàn bộ hệ thống thông tin của cơ quan nhằm rà soát, đánh giá, phát hiện những nguy cơ hoặc sự cố gây mất an toàn thông tin số; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý cần thiết, kịp thời.

d) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan.

e) Tham mưu thực hiện đánh giá, xếp loại mức độ ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm của cơ quan theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

g) Thực hiện các báo cáo định kỳ và đột xuất (khi có yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông hoặc cơ quan quản lý nhà nước cấp trên) về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan.

2. Công tác chuyên môn nghiệp vụ:

a) Trực tiếp quản trị mạng máy tính của cơ quan; đảm bảo hệ thống thông tin tại cơ quan hoạt động thông suốt, ổn định, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

b) Giúp Thủ trưởng cơ quan quản lý tất cả các tài khoản quản trị hệ thống thông tin của cơ quan, bao gồm các khâu: Tạo mới, kích hoạt, sửa đổi, vô hiệu hóa và loại bỏ các tài khoản (kể cả tài khoản đăng nhập để quản trị máy chủ, thiết bị mạng, ứng dụng và cơ sở dữ liệu trong hệ thống thông tin).

c) Thường xuyên thực hiện kiểm tra, rà soát, phân tích, đánh giá, báo cáo lảnh

đạo cơ quan các rủi ro và nguy cơ gây mất an toàn, an ninh thông tin đối với hệ thống thông tin của cơ quan.

d) Thiết lập các biện pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn cho các máy tính cá nhân, máy chủ trong cơ quan; cài đặt các chương trình chống phần mềm có hại theo quy định của cơ quan cho các máy tính cá nhân và máy chủ; bảo mật và thường xuyên lưu trữ dữ liệu dự phòng; kết nối thông suốt với mạng diện rộng của tỉnh; lập hồ sơ quản lý các trang thiết bị tin học, phần mềm, cơ sở dữ liệu trên hệ thống mạng nội bộ của cơ quan.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan thực hiện các quy định về chế độ làm việc trên mạng như: khai thác, cập nhật thông tin; sử dụng phần cứng, phần mềm; bảo mật, an toàn và an ninh thông tin cho dữ liệu truyền trên mạng máy tính nội bộ cơ quan và mạng diện rộng của tỉnh.

e) Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các lớp tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin do cơ quan quản lý chuyên ngành tổ chức. Thường xuyên tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu thực tế công việc tại cơ quan.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo cơ quan phân công.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này.
2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch đào tạo, phát triển đội ngũ công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đẩy mạnh hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh.
3. Hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan trong việc tham mưu, tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin.
4. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo cho công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh về chính sách, pháp luật về công nghệ thông tin; công tác quản trị, vận hành, bảo đảm an toàn và an ninh các hệ thống thông tin; các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung.

Điều 8. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan rà soát đội ngũ công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin các cấp, các ngành; đảm bảo việc bố trí công chức, viên chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin đủ tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính.

Điều 9. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo việc tổ

chức triển khai thực hiện Quy định này trên địa bàn quản lý.

Điều 10. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành phối hợp với Sở Thông tin và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Quy định này.

Điều 11. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các đơn vị phải kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Xuân Thành